

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày: 11-07-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Hải

Thẩm phán: Bà Lý Thị Đoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Minh Nhiên

Bà Phan Thị Bích

Bà Nguyễn Thị Nhung

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Nhung – Thư ký Tòa án tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình tham gia phiên tòa:* Ông
Đỗ Thăng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 đối với:

- Bị cáo Bùi Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/9/1977; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh HB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 2/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn A (đã chết) con bà Bùi Thị L, sinh năm 1949; vợ là Nguyễn Thị U, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị Tạm giam từ ngày 01/11/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Ngọc Quang – Văn phòng luật sư Trần Dũng Tiến, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hoà Bình, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị U, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh HB, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Bùi Văn Ch, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh HB, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn H và chị Nguyễn Thị U trước đây là vợ chồng, có 02 con chung là cháu Bùi Hồng Ch - sinh năm 2006 và cháu Bùi Hải Th sinh năm 2009. Năm 2021, hai người ly hôn, Tòa án giao cháu Chiến cho chị U nuôi dưỡng và giao cháu Th cho Bùi Văn H nuôi dưỡng, đến đầu tháng 6/2022 cháu Th được nghỉ hè nên chị U đã đón cháu Th về nhà mình tại xã Hợp Thành, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

Khoảng 14 giờ ngày 13/6/2022, chị U điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99V1-5926 đến nhà Bùi Văn H để hái quả vải mang về cho con ăn, khi chị U đến nơi thì H đã ra chặn đầu xe và hỏi “*con tao đâu, mày có đưa con về không*”. Chị U không trả lời và vẫn đang ngồi trên yên xe máy, Hà liền dùng tay trái tát 02 cái vào vùng má bên phải chị U. Sau khi bị Hà đánh, chị U bỏ lại xe mô tô và chạy vào vườn ngô phía sau nhà, Hà tiếp tục đuổi theo chị U, khi đuổi đến khu vực đồng đá cuối vườn ngô thì Hà đuổi kịp và vật ngã chị U xuống đất, chị U xoay người lại đối diện với Hà, cùng lúc này tay phải chị U nhặt được một con dao dài 46cm để trên đồng đá. Bùi Văn H tỳ dè chân lên người chị U và giằng lấy con dao trên tay chị U. Khi Hà đang dè lên người chị U giằng lấy con dao thì em trai H là anh Bùi Văn Ch sinh năm 1983 nhìn thấy và chạy đến lấy con dao trên tay chị U rồi chạy ra ngoài đường hô hoán để mọi người biết. Lúc này, H vẫn dùng đầu gối phải dè lên người chị U đồng thời H nhặt một cục đá (dạng đá cuội) có kích thước 16cm x 10cm x 5cm trọng lượng 1,2kg ở bên cạnh đập 02 phát vào thẳng vùng mặt chị U, khi đập phát thứ hai thì viên đá bị rơi ra cách đầu chị U khoảng 85cm. H tiếp tục dùng hai tay bê cục đá khác cạnh đó có kích thước 19,5cm x 16cm x 6,7cm, trọng lượng 03kg (dạng đá hộc, có nhiều góc cạnh) đập thẳng vào vùng mặt chị U. Khi thấy mặt chị U bị chảy nhiều máu và chị U nằm bất động, nghĩ là chị U đã chết nên H dừng lại, chạy vào trong nhà lấy một tờ lịch và viết vào mặt sau tờ lịch nội dung: “*Hết thuốc chữa bệnh, tất cả đất con tôi được hưởng, em phải chết*”. H để tờ lịch ở bậc cầu thang sau đó đi lên mái nhà cao 5.1m so với mặt đất và nhảy xuống nhằm mục đích tự sát nhưng không chết. Sau đó chị U và Bùi Văn H được mọi người đưa đi cấp cứu. Đến ngày 01/11/2022, Bùi Văn H đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy khởi tố và ra lệnh bắt tạm giam.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 222/TgT ngày 20/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận thương tích của Bùi Thị Ứng:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: *Vỡ xương đá; Xuất huyết dưới nhện; vết thương vùng đầu; vết sẹo vành tai trái; vết sẹo gò má trái; vết sẹo bàn tay trái; vết sẹo lòng bàn tay phải; Vỡ xương hàm.*
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 44% (Bốn mươi bốn phần trăm).
3. Đặc điểm vật gây thương tích: *Vật tày.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 405/KLGD ngày 29/12/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, Bộ Y tế kết luận:

Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 13/6/2022 bị can Bùi Văn H có hội chứng nghiện rượu. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F10.2; Tại thời điểm giám định bị can có hội chứng nghiện rượu hiện đang cai trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F 10.21; Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Căn cứ Điều 5 Nghị định số 64/2011/NĐCP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định về việc thi hành Biện pháp bắt buộc chữa bệnh và Điều 49 Bộ luật hình sự năm 2015 về “Bắt buộc chữa bệnh”: Bị can không thuộc diện cần phải áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ các tài liệu, đồ vật gồm:

- 06 (sáu) viên đá có nhiều cạnh sắc kích thước cụ thể như sau: 01 viên 10 cm x 13 cm x 10,5 cm; 01 viên 30 cm x 24 cm x 17 cm; 01 viên 19,5 cm x 16 cm x 6,7 cm; 01 viên 20 cm x 21 cm x 13,5 cm; 01 viên 17 cm x 23,5 cm x 15 cm; 01 viên 16 cm x 10cmx5cm.

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, 01 mũi nhọn và 01 lưỡi sắc dài 46cm, lưỡi dài 32,5 cm rộng 4,7 cm, chuôi dao dài 13,5 cm được bọc khuy sắt 02 đầu.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 (một) mũ chống nắng màu hồng; 01 (một) khẩu trang;

- 01 (một) xe mô tô BKS 99V1-5926.

- 01 (một) tờ lịch ghi nội dung “*Hết thuốc chữa bệnh, tất cả đất con tôi được hưởng, em phải chết*”.

Cáo trạng số 38/CT-VKS-P2 ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Văn H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Bị hại chị Nguyễn Thị U xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị là 58.000.000đ (*năm mươi tám triệu đồng*).

- Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 58.000.000đ (*năm mươi tám triệu đồng*).

*** Trình bày lời luận tội tại phiên tòa:** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn H. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 38, Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 10 đến 11 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị hại và bị cáo về số tiền bồi thường là 58.000.000đ.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số tang vật không còn giá trị sử dụng.

*** Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:** Cáo trạng truy tố bị cáo về tội giết người là có căn cứ. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ văn hóa thấp, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình hoàn cảnh khó khăn, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, mong chị U tha lỗi và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng, Kết luận điều tra; người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 13/6/2022, khi thấy chị Nguyễn Thị U đi đến nhà mình nhưng không đưa cháu Th (*con của bị cáo Hà và chị U*) về cho bị cáo H nên bị cáo đã dùng tay tát 02 cái vào mặt chị U, chị U bỏ chạy thì bị cáo H đuổi theo kịp và vật ngã chị U và đè xuống đất, chị U ngã xuống đất đã nhặt được con dao dài khoảng 46 cm mà Hà để ở đồng đá từ trước. Hà tỳ đè chân lên người chị U và giằng lấy con dao trên tay chị U, cùng lúc đó anh Bùi Văn Ch (là em trai của bị cáo H) nhìn thấy đã giật dao đi và hô hoán để mọi người biết. Sau đó

H dùng đầu gối đè lên người chị U, chị U nhặt 1 cục đá ném trúng vào mắt cá chân phải của H; H nhặt 01 viên đá cuội kích thước 16 cm x 10 cm x 5cm nặng khoảng 1,2 kg đập 02 nhát vào đầu chị U, khi đập nhát thứ 2 thì hòn đá bị rơi. H tiếp tục bê 01 cục đá khác bên cạnh đó có kích thước 19.5 cm x 16 cm x 6,7 cm nặng 3 kg đập 01 nhát vào đầu chị U. Thấy chị U nằm bất động và vùng mắt bị chảy nhiều máu, nghĩ chị U đã chết nên bị cáo H đi vào nhà lấy tờ lịch viết vào mặt sau dòng chữ: “*Hết thuốc chữa bệnh, tất cả đất con tôi được hưởng, em phải chết*” để ở bậc cầu thang rồi chèo lên mái nhà nhảy xuống tự tử. Hậu quả chị ứng bị thương tích tổn hại 44 % sức khỏe, bị cáo H bị tổn hại 53% sức khỏe.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, chị U đón con là cháu Th được nghỉ hè về chơi và ở cùng chị mà chưa mang con về cho bị cáo nên bị cáo đã có hành vi tát chị U, dùng đá đập liên tiếp 3 nhát vào vùng đầu, mặt, thái dương của chị U là vùng đặc biệt nguy hiểm. Khi thấy chị U bị chảy máu, nằm bất động, bị cáo nghĩ là đã chết thì bị cáo mới dừng lại hành vi phạm tội. Chị U không chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã thực hiện.

[3] *Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.*

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ văn hóa thấp, điều kiện gia đình khó khăn. Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại và bị cáo thỏa thuận, bị cáo H bồi thường tiền chi phí điều trị cho chị U là 58.000.000đ (*năm mươi tám triệu đồng*). Thỏa thuận này không trái pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với vật chứng gồm 06 viên đá; 01 con dao bằng kim loại, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 mũ chống nắng màu đỏ; 01 khẩu trang. Xét đây là vật chứng của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 99V1-5926, đây là tài sản của chị U, không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị U theo Quyết định xử lý tài sản số 30/QĐ-CSHS là đúng quy định, HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 (một) tờ giấy ghi nội dung “*Hết thuốc chữa bệnh, tất cả đất con tôi được hưởng, em phải chết*” được lưu trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn H** phạm tội “**Giết người**”.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 57; điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Bùi Văn H 10 (mười) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Bùi Văn H và bị hại Nguyễn Thị U. Bị cáo Bùi Văn H phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị U số tiền 58.000.000đ (*năm mươi tám triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói nilon màu trắng dán kín. Bên ngoài để chữ: “01 con dao, 06 viên đá và phần còn lại của các mẫu máu ghi thu của Nguyễn Thị U và Bùi Văn H sau giám định”. Tại bề mặt gói giấy nilon được dán giấy niêm phong bề mặt giấy có chữ ký thành phần tham gia niêm phong cùng đóng dấu tròn đỏ Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hòa Bình. (*Dấu mờ nhòe không rõ nét*)

- 01 (một) gói nilon màu trắng dán kín, bên ngoài để chữ: Vụ Bùi Văn H phạm tội giết người xảy ra ngày 13/6/2022 tại thôn Trâm, xã Hưng Thi, Lạc

Thủy; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 (một) mũ chống nắng màu hồng; 01 (một) khẩu trang thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường”. Tại bề mặt gói giấy nilon được dán giấy niêm phong bề mặt giấy có chữ ký thành phần tham gia tiêm phòng cùng đóng dấu tròn đỏ Công an xã Hưng Thi, công an Huyện Lạc Thủy, T. Hòa Bình. *(Dấu mờ nhòe không rõ nét)*

(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 41/BB – GNVC ngày 04 tháng 7 năm 2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình).

5. **Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.900.000đ *(hai triệu chín trăm ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Công an tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo; những người tham gia TT;
- Lưu HSVA; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thanh Hải

